

Số: 1021 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 470/TTr-SNV ngày 13 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 99 tập thể thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác năm 2023 (có Danh sách kèm theo).

Kèm theo tiền thưởng cho mỗi tập thể là 2.700.000 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế và tập thể có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Ban TD-KT tỉnh;
- Trung tâm GQTTHC tỉnh;
- NC (MĐ216);
- Lưu: VT, Ktr690/5.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân



DANH SÁCH KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số **1021** /QĐ-UBND ngày **23** tháng 5 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Phòng Nghiệp vụ Y.
2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.
3. Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng.
4. Bệnh viện Mắt - Da liễu.
5. Phòng Nghiệp vụ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.
6. Phòng Công tác xã hội, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
7. Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
8. Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
9. Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
10. Khoa Huyết học lâm sàng, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
11. Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
12. Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
13. Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
14. Khoa Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau.
15. Phòng Tổ chức - Cán bộ, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
16. Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
17. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
18. Khoa Cấp cứu Nhi, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
19. Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
20. Khoa Dược, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
21. Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
22. Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau.
23. Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng.
24. Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh, Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng.
25. Khoa Vật lý trị liệu, Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng.
26. Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Mắt - Da Liễu.
27. Khoa Điều trị Mắt, Bệnh viện Mắt - Da Liễu.
28. Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi.
29. Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện đa khoa Cái Nước.
30. Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện đa khoa Cái Nước.



31. Khoa Cấp cứu, Bệnh viện đa khoa Cái Nước.
32. Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa Cái Nước.
33. Phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
34. Phòng Kế hoạch tổng hợp - Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
35. Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
36. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
37. Khoa Nội tim mạch - Lão học, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
38. Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.
39. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời.
40. Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời.
41. Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời.
42. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời.
43. Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Trần Văn Thời.
44. Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn.
45. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn.
46. Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn.
47. Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn.
48. Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Đa khoa Năm Căn.
49. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
50. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
51. Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
52. Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
53. Khoa Hồi sức cấp cứu chống độc, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
54. Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
55. Khoa Dược - Vật tư trang thiết bị y tế, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
56. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS và Các bệnh xã hội, Trung tâm Y tế huyện Thới Bình.
57. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
58. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
59. Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
60. Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
61. Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
62. Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
63. Trạm Y tế xã Khánh Hòa, Trung tâm Y tế huyện U Minh.



64. Trạm Y tế xã Khánh Tiến, Trung tâm Y tế huyện U Minh.
65. Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Phú Tân.
66. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS và Các bệnh xã hội, Trung tâm Y tế huyện Phú Tân.
67. Trạm Y tế xã Rạch Chèo, Trung tâm Y tế huyện Phú Tân.
68. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
69. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
70. Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
71. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
72. Trạm Y tế xã Tân Ân, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
73. Trạm Y tế xã Viên An Đông, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
74. Trạm Y tế xã Tân Ân Tây, Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hiển.
75. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Cái Nước.
76. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Cái Nước.
77. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS và Các bệnh xã hội, Trung tâm Y tế huyện Cái Nước.
78. Trạm Y tế xã Phú Hưng, Trung tâm Y tế huyện Cái Nước.
79. Trạm Y tế xã Tân Hưng Đông, Trung tâm Y tế huyện Cái Nước.
80. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
81. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
82. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS và Các bệnh xã hội, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
83. Trạm Y tế xã Tân Đức, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
84. Trạm Y tế xã Tân Duyệt, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
85. Trạm Y tế xã Tạ An Khương Đông, Trung tâm Y tế huyện Đầm Dơi.
86. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Huyện Trần Văn Thời.
87. Khoa Y tế Công cộng - Dinh dưỡng và An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế Huyện Trần Văn Thời.
88. Khoa Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Trung tâm Y tế Huyện Trần Văn Thời.
89. Phòng khám đa khoa khu vực Khánh Bình Tây, Trung tâm Y tế Huyện Trần Văn Thời.
90. Trạm Y tế xã Khánh Hưng, Trung tâm Y tế Huyện Trần Văn Thời.
91. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS và các bệnh xã hội, Trung tâm Y tế huyện Năm Căn.
92. Trạm Y tế xã Hiệp Tùng, Trung tâm Y tế huyện Năm Căn.



93. Trạm Y tế xã Hàm Rồng, Trung tâm Y tế huyện Năm Căn.
94. Trạm Y tế xã Tam Giang Đông, Trung tâm Y tế huyện Năm Căn.
95. Trạm Y tế xã Tam Giang, Trung tâm Y tế huyện Năm Căn.
96. Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
97. Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm - Kiểm dịch y tế quốc tế - Ký sinh trùng - Côn trùng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
98. Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
99. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật./.